

Bản án số: 86/2017/HNGĐ-ST.

Ngày: 24-11-2017.

"V/v tranh chấp Ly hôn".

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Minh Trường.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Văn Tư.

Ông Lê Minh Hoàng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn An Phước, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Yến Nhi, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 309/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2017 về tranh chấp Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thái Thụy Th, sinh năm 1991; trú tại: Số 10/10, đường T, Khóm A, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Thạch Thị H, sinh năm 1991; trú tại: Số 10/10, đường T, Khóm A, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Tại đơn khởi kiện ngày 02/8/2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Huỳnh Thái Thụy Th trình bày như sau:

Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thái Thụy Th và anh Thạch Thị H tự tìm hiểu được hai năm thì đi đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và bắt đầu chung sống như vợ chồng từ tháng 6/2007 nhưng không có đăng ký kết hôn. Đến ngày 09/6/2011 chị Th và anh H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Trong quá trình chung sống anh chị sống hạnh phúc được 08 năm đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn do mâu thuẫn trong cách sống, anh H không lo làm ăn, thường xuyên đi nhậu, không chăm lo cho gia đình và vợ con mặc dù chị Th có khuyên nhiều lần nhưng anh H không sửa chữa nên hôn

nhân của anh chị không còn hạnh phúc. Hiện nay, anh chị đã sống ly thân được một năm, chị Th xác định không còn tình cảm với anh H nên yêu cầu ly hôn với anh H.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh chị có hai con chung tên Thạch Huỳnh C, sinh ngày 31/10/2010 và Thạch Huỳnh Bảo Tr, sinh ngày 12/3/2014, hiện nay hai cháu do chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị Th yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung, chị Th không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Về tài sản chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Th vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Chị Th yêu cầu ly hôn với anh Thạch Thị H. Chị Th yêu cầu nuôi hai con chung tên Thạch Huỳnh C, sinh ngày 31/10/2010 và Thạch Huỳnh Bảo Tr, sinh ngày 12/3/2014, chị Th không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi hai con chung; về tài sản chung và nợ chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Thạch Thị H nhận được Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án nhưng không có văn bản trả lời Thông báo thụ lý vụ án và không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

Tại phiên tòa, anh Thạch Thị H được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long phát biểu ý kiến:

- Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều tuân theo đúng quy định pháp luật tố tụng, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng thực hiện đúng pháp luật. Thời hạn đưa vụ án ra xét xử đúng quy định, bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị:

+ Áp dụng các Điều 28, Điều 35, Điều 39 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

+ Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Thái Thụy Th. Cho chị Thuận được ly hôn với anh H.

- Về con chung: Giao cháu hai cháu Thạch Huỳnh C, sinh ngày 31/10/2010 và Thạch Huỳnh Bảo Tr, sinh ngày 12/3/2014 cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thành phố Vĩnh Long được thụ lý phù hợp về thẩm quyền qui định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Thạch Thị H được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về hôn nhân:

- Chị Huỳnh Thái Thụy Th và anh Thạch Thị H tự tìm hiểu và chung sống như vợ chồng từ tháng 6/2007 nhưng không có đăng ký kết hôn, đến ngày 09/6/2011 chị Th và anh H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

- Trong quá trình chung sống, anh chị sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Theo chị Th trình bày nguyên nhân mâu thuẫn do anh H không lo làm ăn, thường xuyên đi nhậu, không chăm lo cho gia đình, mâu thuẫn trong cách sống mặc dù chị Th có khuyên nhưng anh H không sửa chữa vì vậy cuộc sống hôn nhân của anh chị không còn hạnh phúc. Hiện nay, anh chị đã sống ly thân từ tháng 7/2016 cho đến nay vì vậy chị Th yêu cầu ly hôn với anh H vì xác định không còn tình cảm với anh H.

- Theo văn bản xác minh ngày 18/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố V, chính quyền địa phương cung cấp thông tin về nguyên nhân mâu thuẫn của chị Huỳnh Thái Thụy Th và anh Thạch Thị H như sau: Chính quyền địa phương không nắm được nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn của đương sự và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, chị Th và anh H có một khoảng thời gian sống ly thân. Trong khoảng thời gian này, anh chị không tháo gỡ được những mâu thuẫn, không còn quan tâm chăm sóc nhau. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo cho anh H tham gia hòa giải và trình bày ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Th nhưng anh H không tham dự và cũng không có ý kiến phản bác đối với yêu cầu của chị Th; Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần để các bên tháo gỡ những mâu thuẫn nhưng anh H không tham gia để tạo điều kiện hàn gắn tình cảm vợ chồng do đó mâu thuẫn giữa anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Th là phù hợp theo quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.2] Về con chung:

- Theo chị Huỳnh Thái Thụy Th xác định, chị Th và anh H có hai con chung tên Thạch Huỳnh C, sinh ngày 31/10/2010 và Thạch Huỳnh Bảo Tr, sinh

ngày 12/3/2014, hiện nay do chị Th nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị Th yêu cầu tiếp tục nuôi hai con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi hai con chung.

- Ngày 18/10/2017, Tòa án nhân dân thành phố V tiến hành xác minh tham khảo ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em về hoàn cảnh gia đình đối với yêu cầu của chị Huỳnh Thái Thụy Th. Phía chính quyền địa phương không có ý kiến gì đối với yêu cầu giải quyết con chung của chị Th, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét điều kiện nuôi con: Từ khi chị Huỳnh Thái Thụy Th và anh Thạch Thị H sống ly thân thì hai cháu do chị Th chăm sóc, nuôi dưỡng; cháu C cũng có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với chị Th khi anh chị ly hôn. Do hai cháu là cháu gái vì vậy để đảm bảo về chỗ ở ổn định, học tập, vui chơi, để đảm bảo tình cảm giữa hai chị em và để đảm bảo sự phát triển về tâm sinh lý của các cháu vì vậy chấp nhận yêu cầu của chị Th là phù hợp theo quy định tại Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xét về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Th không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi hai con chung, anh H cũng không có ý kiến gì về việc cấp dưỡng nuôi hai con nên ghi nhận sự tự nguyện này của chị Th.

[3.3] Về tài sản chung: Chị Huỳnh Thái Thụy Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3.4] Về nợ chung: Chị Huỳnh Thái Thụy Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Xét quan điểm trình bày của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc chị Huỳnh Thái Thụy Th phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thái Thụy Th. Cho chị Huỳnh Thái Thụy Th được ly hôn với anh Thạch Thị H.

2. Về con chung:

- Giao hai cháu Thạch Huỳnh C, sinh ngày 31/10/2010 và Thạch Huỳnh Bảo Tr, sinh ngày 12/3/2014 cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông

nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Hoa.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Chị Huỳnh Thái Thụy Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Huỳnh Thái Thụy Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Buộc chị Huỳnh Thái Thụy Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Th được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí nộp ngày 14/8/2017 theo biên lai thu số N<sub>0</sub> 0002858 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V thành tiền án phí. Chị Th đã nộp đủ.

Đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Tòa án Tỉnh;
- Viện Kiểm Sát TPVL;
- Thi hành án TPVL;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Trương Minh Trường**